

Đông Gia Nghĩa, ngày 4 tháng 09 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo dục
Học kỳ I Năm học 2026-2027

Kính gửi:

- Phụ huynh học sinh trường Mầm non Hoa Lan
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc Hội về phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ từ 3 – 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Chính Phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính về chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định 4362/QĐ-UBND, ngày 27/8/2026 quyết định Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III sau sắp xếp thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn các chế độ, chính sách có liên quan.

Để đảm bảo quyền lợi cho học sinh nay trường MN Hoa Lan thông báo nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách học kỳ I năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

I. Chính sách Hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 238/2025/NĐ-CP.

1. Đối tượng:

1.1. Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ: **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

1.2 Học sinh bị khuyết tật: **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội công chứng+ Căn cước công dân của học sinh photo + đơn

1.3. Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận hộ nghèo công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

1.4. Học sinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục: **Hồ sơ gồm:** Căn cước công dân photo + đơn

2. Chính sách: Được hỗ trợ 150.000 đồng/1 tháng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học;

II. Chính sách hỗ trợ học sinh theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

1. Trẻ em nhà trẻ bán trú phải đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Trẻ em nhà trẻ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực I, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo;

b) Trẻ em nhà trẻ người dân tộc thiểu số thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo thuộc một trong các trường hợp sau:

Trẻ em thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ; **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận hộ nghèo công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; **Hồ sơ gồm:** QĐ hưởng trợ cấp công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo + đơn

Trẻ em là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh, con đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có); **Hồ sơ gồm:** Giấy tờ xác minh cha/ mẹ thuộc đối tượng người có công công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em khuyết tật học hòa nhập. **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận khuyết tật bản sao có công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

2. Chính sách.

- Hỗ trợ tiền ăn: Được hỗ trợ mỗi tháng là 360.000 đồng/tháng và không quá 9 tháng/năm học;

III: Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật

1. Đối tượng: Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục: **Hồ sơ nộp:** Giấy chứng nhận về khuyết tật (bản sao có công chứng)+ Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo (bản sao có công chứng).

1. Chính sách:

Được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ (9 tháng /1 năm học)

Được hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập với mức 1.000.000 đồng/người/năm học.

IV – Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mầm non theo Nghị định 277/2025/NĐ-CP:

1. Đối tượng:

Trẻ em độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi (không bao gồm trẻ em dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người) thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập, các cơ sở giáo dục mầm non thuộc lực lượng vũ trang tại xã khu vực II, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; **Hồ sơ gồm:** Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; **Hồ sơ gồm:** QĐ hưởng trợ cấp xã hội công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo, cận nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ; **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận hộ nghèo công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh, con đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có); **Hồ sơ gồm:** Giấy tờ xác minh cha/ mẹ thuộc đối tượng người có công bản sao có công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khuyết tật học hòa nhập.

2) Nội dung chính sách

Mỗi trẻ em thuộc đối tượng nêu trên được hỗ trợ tiền ăn trưa mỗi tháng là 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

IV – Hỗ trợ CPHT cho trẻ mầm non theo Nghị định 277/2025/NĐ-CP:

1. Đối tượng:

Trẻ em độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi (không bao gồm trẻ em dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người) thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập, các cơ sở giáo dục mầm non thuộc lực lượng vũ trang tại xã khu vực II, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; **Hồ sơ gồm:** Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy

định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; **Hồ sơ gồm:** QĐ hưởng trợ cấp xã hội công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo, cận nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ; **Hồ sơ gồm:** Giấy xác nhận hộ nghèo công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh, con đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có); **Hồ sơ gồm:** Giấy tờ xác minh cha/ mẹ thuộc đối tượng người có công công chứng + Căn cước công dân của học sinh photo+ đơn

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khuyết tật học hòa nhập.

2) Nội dung chính sách

Mỗi trẻ em thuộc đối tượng quy định nêu trên được hỗ trợ chi phí học tập mỗi tháng là 150.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

V. Chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Nghị định 57/2017/NĐ-CP)

1. Đối tượng áp dụng

Học sinh thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ

2. Hồ sơ:

Quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 57/2017/NĐ-CP, bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ học tập theo mẫu
- Giấy khai sinh (Bản sao hoặc phô tô).
- Căn cước công dân (phô tô).

VI. Các chế độ chính sách khác theo quy định (nếu có)

VII. Người phụ trách, thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

1. Người phụ trách

- Tại điểm trường Chính Tổ dân phố Nghĩa Trung - Cô Võ Thị Thanh Duyên Chịu trách nhiệm hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh, học sinh về thủ tục hồ sơ, thu hồ sơ và tổng hợp danh sách học sinh hưởng chế độ.

- Tại phân hiệu 1 Tổ dân phố ĐắkNia – Cô Nguyễn Thị Thu Chịu trách nhiệm hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh, học sinh về thủ tục hồ sơ, thu hồ sơ và nộp về điểm trường chính.

- Tại phân hiệu 2 Tổ dân phố ĐắkNông – Cô Nguyễn Hoàng Quyên Chịu trách nhiệm hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh, học sinh về thủ tục hồ sơ, thu hồ sơ và nộp về điểm trường chính.

2. Thời gian thu hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến trước **17 giờ 00 phút ngày 9 tháng 9 năm 2026**. Sau thời gian thông báo trên học sinh nào không nộp hồ sơ xem như không được hưởng chế độ chính sách Học kỳ I năm học 2026-2027 (trừ trường hợp có công văn cho bổ sung).

3. Địa điểm thu hồ sơ: Học sinh học ở phân hiệu nào thì nộp hồ sơ ở phân hiệu ấy.

Trên đây là thông báo triển khai chế độ chính sách cho học sinh Học kỳ I năm học 2026-2027 theo các nội dung thông báo cụ thể nêu trên đề nghị Cán bộ, giáo viên, nhân viên đặc biệt giáo viên chủ nhiệm từng lớp triển khai rộng rãi đến cha mẹ học sinh biết và thực hiện đúng thời hạn nêu trên.

- *Nhà trường đính kèm đơn ở phần bên dưới.*

Nơi nhận:

- *Như kính gửi;*
- *Website nhà trường (t/b);*
- *Lưu VT*

HIỆU TRƯỞNG

Hà Thị Phương Nga



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH TRẺ EM NHÀ TRẺ BÁN TRÚ

(Dùng cho trẻ em nhà trẻ)

Kính gửi: Trường Mầm non Hoa Lan

Tôi là:

Số định danh cá nhân/căn cước công dân/căn cước/chứng minh nhân dân:

.....

Là cha/mẹ/người chăm sóc trẻ (ghi rõ họ và tên trẻ em):

.....

Số định danh cá nhân của trẻ em:

.....

Năm học 2025-2026; là trẻ em nhóm/lớp: Nhà trẻ; Cơ sở giáo dục mầm non Mầm non Hoa Lan

Thuộc đối tượng quy định tại: Nghị định 66/2025/NĐ-CP

1. Điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số...../2025/NĐ-CP ☐

2. Điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số...../2025/NĐ-CP (Ghi rõ thuộc trường hợp nào):.....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét cho em
được hưởng tiền ăn cho trẻ em nhà trẻ bán trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

....., ngày..... tháng.....năm

Người làm đơn

(Cha/mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em ký,
ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
*(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại
Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)*

Kính gửi: TRƯỜNG MẦM NON HOA LAN

Họ và tên (1):

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):

Hiện đang học tại lớp:

Trường: Trường MN Hoa Lan, Phường Đông Gia Nghĩa, Lâm Đồng

Thuộc đối tượng: Hộ Nghèo ☐ Khuyết tật ☐ Mồ côi cả cha lẫn mẹ ☐

Thôn /Bản, Vùng đặc biệt khó khăn, xã vùng III .. *(ghi rõ đối tượng được
quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)* ☐

Căn cứ vào Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

Đông Gia Nghĩa, ngày ... tháng năm 2026

Người làm đơn (3)

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

.....

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư liên tịch số: 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

cấp tiền học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng
(Dùng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập)

Kính gửi:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Họ tên cha hoặc mẹ của học sinh/sinh viên:.....

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):.....

Xã (Phường): Huyện (Quận):.....

Tỉnh (Thành phố):.....

Hiện đang học tại:

Tôi làm đơn này đề nghị được xem xét, giải quyết để được chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng theo quy định và chế độ hiện hành.

Đông Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2026.

Người làm đơn

(kí và ghi rõ họ, tên)

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

Trường

Xác nhận học sinh/sinh viên

là học sinh/sinh viên lớp/năm thứNăm học/Khóa học.....
của nhà trường.

Đề nghị xem xét giải quyết chi trả học
bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho học sinh/sinh viên
..... theo quy định và chế độ hiện hành.

Đông Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2026.

Thủ trưởng đơn vị

(kí tên và đóng dấu)